

Tạp chí

CÔNG DÂN
& KHUYẾN HỌC

CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Day và Học
NGÀY NAY

TODAY'S TEACHING & LEARNING MAGAZINE

ISSN 2815 - 5769

THÁNG 12/2025

■ NÂNG CAO NĂNG LỰC GIẢNG DẠY CHO ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN TRONG
CÁC TRƯỜNG QUÂN ĐỘI ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CÁCH MẠNG CÔNG NGHIỆP 4.0IMPROVING TEACHING CAPACITY FOR LECTURERS AT MILITARY SCHOOLS
TO MEET THE REQUIREMENTS OF THE 4.0 INDUSTRIAL REVOLUTION

NGUYỄN VƯƠNG BÌNH

■ NÂNG CAO ĐỘNG LỰC VÀ HỨNG THÚ HỌC TIẾNG ANH
CHO SINH VIÊN THÔNG QUA TRÒ CHƠI NGÔN NGỮENHANCING STUDENTS' MOTIVATION AND ENGAGEMENT IN ENGLISH
LANGUAGE LEARNING THROUGH THE USE OF LANGUAGE GAMES

HÒA THANH BÌNH - PHÍ THỊ LAN ANH

■ TĂNG CƯỜNG ỨNG DỤNG TRÍ TUỆ NHÂN TẠO
TRONG GIẢNG DẠY Ở CÁC TRƯỜNG QUÂN ĐỘI HIỆN NAYSTRENGTHENING THE APPLICATION OF ARTIFICIAL
INTELLIGENCE IN TEACHING IN MILITARY SCHOOLS TODAY

CẦN THỊ THU HẰNG

■ TIẾP CẬN CHUYỂN ĐỔI SỐ: NHU CẦU VÀ SỰ CẦN THIẾT
ĐỐI VỚI SINH VIÊN GIAI ĐOẠN HIỆN NAYAPPROACHING DIGITAL TRANSFORMATION: NEEDS AND NECESSITY
FOR STUDENTS IN THE CURRENT PERIOD

NGUYỄN THỊ NGHĨA

Học Học nữa Học mãi!



THÁNG 12/2025

TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán

BAN TẠP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bích

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiện
Mạnh Hùng

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

**CÔNG ĐAN
& KHUYẾN HỌC**
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Đạy và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Nguyễn Vương Bình: Nâng cao năng lực giảng dạy cho đội ngũ giảng viên trong các trường quân đội đáp ứng yêu cầu cách mạng công nghiệp 4.0/ <i>Improving teaching capacity for lecturers at military schools to meet the requirements of the 4.0 industrial revolution</i>	3
• Đàm Thị Thanh Sơn: Nâng cao hiệu quả giáo dục phổ thông thông qua đổi mới phương pháp dạy học lịch sử trong bối cảnh 4.0 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn hiện nay/ <i>Enhancing the effectiveness of general education through innovative history teaching methods in the context of Industry 4.0 in Lang Son province today</i>	5
• Nguyễn Tuấn Anh - Đặng Anh Tú: Tư tưởng Hồ Chí Minh về bảo vệ môi trường tự nhiên, sự vận dụng trong phát triển bền vững ở Việt Nam hiện nay/ <i>Ho Chi Minh's thoughts on protecting the natural environment and their application in sustainable development in Vietnam today</i>	7
• Phạm Văn Phương: Nâng cao chất lượng dạy và học các môn lý luận Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh ở Trường Sĩ quan Lục quân 1 hiện nay/ <i>Improving the quality of teaching and learning of the subjects Marxist - Leninist theory and Ho Chi Minh thought at the Military Officer School 1 today</i>	9
• Nguyễn Đức Hùng - Lương Thanh Duy: Vận dụng nguyên tắc “Nói đi đôi với làm, nêu gương về đạo đức” của Chủ tịch Hồ Chí Minh ở Trường Sĩ quan Lục quân 1 hiện nay/ <i>Applying President Ho Chi Minh's principle of “words match actions, and setting an example of morality” at the current Army Officer School 1 at the present</i>	10
• Nguyễn Thành Chung: Đổi mới phương pháp giảng dạy các môn lý luận Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh ở Trường Sĩ quan Lục quân 1 hiện nay/ <i>Innovating teaching methods for theoretical subjects Marxism - Leninism, Ho Chi Minh thought at the 1st Military Officer School today</i>	11
• Đậu Thị Hà Trang: Giải pháp phát huy vai trò của sinh viên Học viện Báo chí và Tuyên truyền trong việc vận dụng kiến thức môn Tư tưởng Hồ Chí Minh vào bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng hiện nay/ <i>Promoting the Role of Students of the Academy of Journalism and Communication in Applying the Course “Ho Chi Minh Thought” to Safeguard the Party's Ideological Foundation today</i>	12
• Nguyễn Thị Thanh Hương - Nguyễn Thị Tuyết Trinh: Chương trình chất lượng cao trong giáo dục đại học: Ảnh hưởng của ngôn ngữ giảng dạy, năng lực tiếng Anh và khả năng học tập của sinh viên/ <i>High - Quality programs in higher education: The influence of language of instruction, English proficiency and students' learning capability</i>	14
• Bùi Công Tuấn: Đánh giá năng lực học viên qua hoạt động thực hành, diễn tập trong đào tạo sĩ quan/ <i>Evaluating student capacity through practical activities and exercises in officer training</i>	16
• Hòa Thanh Bình - Phí Thị Lan Anh: Nâng cao động lực và hứng thú học tiếng Anh cho sinh viên thông qua trò chơi ngôn ngữ/ <i>Enhancing Students' Motivation and Engagement in English Language Learning Through the Use of Language Games</i>	19
• Lê Đức Tiến: Phát huy vai trò của người thầy trong xây dựng quân đội thời kỳ mới/ <i>Promoting the role of teachers in the new era army building</i>	21
• Đỗ Thanh Tùng: Bồi dưỡng, phát triển Đội ngũ giảng viên trẻ trong các học viện, nhà trường quân đội đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong giáo dục đại học hiện nay/ <i>Developing and Fostering Young Faculty Members in Military Academies and Schools to Meet the Requirements of Digital Transformation in Contemporary Higher Education</i>	22
• Hoàng Văn Biển: Bồi dưỡng năng lực nghiên cứu khoa học cho học viên đào tạo sĩ quan cấp Phân đội, trình độ đại học ở các học viện, nhà trường quân đội hiện nay/ <i>Fostering scientific research capacity for platoon-level and university-level officer training students in military academies and schools</i>	24
• Nguyễn Tiến An: Nâng cao chất lượng tuyên truyền giáo dục lịch sử Đảng trong giai đoạn hiện nay/ <i>Improving the quality of propaganda and education on party history in the current period</i>	26
• Nguyễn Thị Chính: Phát huy vai trò của giảng viên lý luận chính trị trong quá trình hình thành và phát triển kỹ năng nhận diện, phân bác các luận điệu sai trái, thù địch cho sinh viên/ <i>Promoting the role of political theory lecturers in developing students' skills to identify and counter distorted and hostile arguments</i>	27
• Đỗ Thanh Thủy: Nâng cao động lực học tập nơi người học/ <i>Promoting learners' motivation</i>	29

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội
• Điện thoại: 2473.098.555 * ĐD: 0983081976 * dvh_nn@yahoo.com
• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học * Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn
• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học
Học nữa
Học mãi!



THÁNG 12/2025

TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán

BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bính

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiện
Mạnh Hùng

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

CÔNG ĐAN
& KHUYẾN HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Day và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Cần Thị Thu Hằng: Tăng cường ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giảng dạy ở các trường quân đội hiện nay/ <i>Strengthening the application of artificial intelligence in teaching in military schools today</i>	31
• Cần Văn Đông: Biện pháp khắc phục khó khăn về mặt tâm lý cho giảng viên trong đổi mới phương pháp dạy học ở Trường Sĩ quan Pháo binh trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay/ <i>Measures to overcome psychological difficulties for lecturers in innovating teaching methods at Artillery Officer Schools in the context of current digital transformation</i>	33
• Bùi Ngọc Hoàng - Nguyễn Chí Công: Giáo dục cần chuyển từ cải cách “Chỉnh sửa” sang tư duy kiến tạo/ <i>Education needs to shift from “corrective” reform to creative thinking</i>	34
• Ngô Quốc Việt: Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng cho học viên đào tạo sĩ quan thông qua giảng dạy các môn khoa học xã hội và nhân văn tại các trường quân đội hiện nay/ <i>Strengthening revolutionary ideal education for officer trainees through teaching social sciences and humanities at military schools</i>	36
• Trương Quang Nam: Một số giải pháp giữ gìn và phát huy truyền thống hiếu học trước những biến đổi của hệ giá trị xã hội đương đại/ <i>Some solutions to preserve and promote the tradition of learning in the face of changes in the contemporary social value system</i>	38
• Lưu Thị Thùy Linh - Đỗ Nam Anh: Phát huy vai trò của các trường đại học ở Hà Nội trong việc thúc đẩy sinh viên vận dụng kiến thức môn Tư tưởng Hồ Chí Minh vào bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng/ <i>Promoting the Role of Universities in Hanoi in Encouraging Students to Apply Ho Chi Minh's Ideological Theory to Safeguard the Party's Ideological Foundation</i>	39
• Trịnh Văn Hưng: Một số yếu tố ảnh hưởng đến bảo đảm quyền học tập của người dân tộc thiểu số ở Việt Nam hiện nay/ <i>Some factors affecting the guarantee of educational rights for ethnic minorities in Vietnam today</i>	41
• Nguyễn Thị Nghĩa: Tiếp cận chuyển đổi số: Nhu cầu và sự cần thiết đối với sinh viên giai đoạn hiện nay/ <i>Approaching digital transformation: needs and necessity for students in the current period</i>	43
• Vũ Đình Ngọc: Giải pháp phát huy sức mạnh “Thế trận lòng dân” trên không gian mạng hiện nay/ <i>Solutions to promote the strength of “people’s hearts” in cyberspace today</i>	45
• Nguyễn Minh Đan: Vai trò của hoạt động giảng dạy khoa học xã hội và nhân văn trong việc hình thành phẩm chất chính trị, đạo đức và bản lĩnh cho đội ngũ cán bộ quân đội hiện nay/ <i>The role of social sciences and humanities teaching activities in forming political qualities, ethics and courageousness for current military officers</i>	47
• Nguyễn Thị Phương Thanh: Đổi mới phương pháp dạy học nhằm tăng cường kỹ năng thực tế cho sinh viên ngành Du lịch ở Trường Cao đẳng Vĩnh Phúc/ <i>Innovating teaching methods to enhance practical skills for students of Tourism major at Vinh Phuc College</i>	49
• Trần Mạnh Ngọc: Phương pháp thu thập xử lý thông tin đáp ứng yêu cầu nâng cao hiệu quả gắn lý luận với thực tiễn trong giảng dạy các môn lý luận Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh ở Trường Sĩ quan Lục quân 1 hiện nay/ <i>Methods of collecting and processing information to meet the requirements for improving the effectiveness of linking theory with practice in teaching the subjects of marxist-leninist theory and Ho Chi Minh thought at Army Officers School 1 at present</i>	51
• Trịnh Quang Tùng: Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Piano phổ thông cho sinh viên Cao đẳng Thanh nhạc Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ <i>Improving the quality of piano teaching for vocal music college students at Lang Son College</i>	52
• Trần Thị Phương: Đội ngũ quân nhân chuyên nghiệp Trường Sĩ quan Lục quân 1 học tập và làm theo tư tưởng Hồ Chí Minh về tinh thần phục vụ/ <i>The professional military personnel of the First Army Academy study and follow Ho Chi Minh's ideology on the spirit of service</i>	54
• Bùi Thị Diễm Hương - Nguyễn Thị Phương Thanh: Đổi mới phương pháp giảng dạy môn Hướng dẫn du lịch tại Trường Cao đẳng Vĩnh Phúc/ <i>Innovating teaching methods for the Tourism Guiding course at Vinh Phuc College</i>	56

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội
• Điện thoại: 2473.098.555 * ĐD: 0983081976 * dvh_nn@yahoo.com
• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học * Email: toasoan@congdarkhuyenhoc.vn
• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học
Học nữa
Học mãi!



THÁNG 12/2025

TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán

BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bính

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiệt
Mạnh Hùng

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

CÔNG ĐAN
& KHUYẾN HỌC
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Đạy và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Trần Hướng Dương: Nâng cao phương pháp học tập chủ động đáp ứng chuẩn đầu ra cho học viên đào tạo đại học ngành chỉ huy tham mưu pháo binh ở Trường Sĩ quan Pháo binh/ <i>Improving active learning methods to meet output standards for students training in artillery command and staff at Artillery Officer School</i>	58
• Trần Trung Hiếu: Một số giải pháp nâng cao chất lượng tập bài trong đào tạo giảng viên kỹ thuật chiến đấu bộ binh ở Trường Sĩ quan Lục quân 1/ <i>Some solutions to improve the quality of exercises in training infantry combat technique instructors at Army Officer School I</i>	59
• Dương Thị Liễu: Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Kiến trúc máy tính cho học sinh, sinh viên ngành Quản trị mạng máy tính Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ <i>Improving the quality of teaching computer architecture for students of Computer Network Administration at Lang Son College</i>	61
• Nguyễn Công Bằng: Phát huy vai trò của giảng viên khoa học xã hội và nhân văn trong công tác chuyển đổi số ở Trường Sĩ quan Lục quân 1 hiện nay/ <i>Promoting the role of social science and humanities lecturers in the digital transformation work at the military Academy of Logistics I currently</i>	63
• Bùi Thị Diễm Hương: Một số định hướng nâng cao năng lực giảng dạy của giáo viên ngành Hướng dẫn du lịch tại Trường Cao đẳng Vĩnh Phúc/ <i>Some orientations to improve the teaching capacity of teachers of the Tour Guide major at Vinh Phuc College</i>	65
• Ngô Văn Thọ: Nâng cao năng lực chuyển đổi số của đội ngũ giảng viên ở Trường Sĩ quan Pháo binh hiện nay/ <i>Improving the digital transformation capacity of the teaching staff at the current Artillery Officer School</i>	67
• Lê Trọng Hiếu: Giáo dục pháp luật về phòng chống tham nhũng cho sinh viên Trường Cao đẳng Sư phạm Điện Biên/ <i>Legal education on anti-corruption for students of Dien Bien Pedagogical College</i>	68
• Hoàng Văn Thanh: Giải pháp phát triển năng lực tư duy cho học viên đào tạo sĩ quan chỉ huy tham mưu lục quân cấp Phân đội trình độ đại học ở Trường Sĩ quan Lục quân 1 hiện nay/ <i>Solutions for Developing Thinking Competence among Undergraduate Command-Staff Platoon Officer Cadets at Infantry Officer Training School No. 1 today</i>	70
• Trần Thị Hương: Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Thanh nhạc cho sinh viên hệ Cao đẳng ngành Thanh nhạc Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ <i>Improving the quality of vocal teaching for college students majoring in vocal music at Lang Son College</i>	71
• Nguyễn Tiến Dũng: Một số giải pháp nâng cao hiệu quả giảng dạy môn Giáo dục thể chất cho sinh viên Trường Đại học Mở Hà Nội/ <i>Some solutions to improve the effectiveness of teaching physical education for students of Hanoi Open University</i>	74
• Hoàng Kim Thanh: Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Sinh học và Di truyền cho sinh viên khối ngành Cao đẳng Điều dưỡng Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ <i>Improving the quality of teaching Biology and Genetics for nursing college students at Lang Son College</i>	76
• Hoàng Anh Tuấn: Những vấn đề đặt ra trong giảng dạy môn tư tưởng Hồ Chí Minh cho học viên đào tạo trung cấp lý luận chính trị ở Trường Sĩ quan Lục quân 1 hiện nay/ <i>Issues raised in teaching Ho Chi Minh's thought to students training in intermediate political theory at Army Officer School 1 at present</i>	78
• Nguyễn Thị Hương May: Biện pháp nâng cao kỹ năng ứng xử cho học sinh trung học phổ thông tại Trường Cao đẳng Sư phạm Hòa Bình/ <i>Measures to improve behavior for high school students at Hoa Binh College of education</i>	80
• Lê Xuân Diệu: Một số yêu cầu và giải pháp bồi dưỡng năng lực chuyển đổi số cho đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn ở Trường Sĩ quan Lục quân 1 hiện nay/ <i>Some requirements and solutions for training digital transformation skills for the faculty of social sciences and humanities at the military academy of ground forces 1 at present</i>	82
• Hoàng Thị Mai Hương: Đổi mới đào tạo kinh tế - tài chính tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn trong bối cảnh chuyển đổi số/ <i>Innovating economics and finance training at Lang Son College in the context of digital transformation</i>	83

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội
• Điện thoại: 2473.098.555 * ĐD: 0983081976 * dvh_nn@yahoo.com
• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học * Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn
• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

Học Học nữa Học mãi!



THÁNG 12/2025

TỔNG BIÊN TẬP
Tô Quang Phán

BAN TẬP CHÍ IN
TRƯỞNG BAN
Trương Thị Thúy Hằng

PHÓ BAN
Nguyễn Thị Bích

TRÌNH BÀY
Ngô Tráng Kiệt
Mạnh Hùng

Giá: 38.000 đ

Tạp chí

**CÔNG DAN
& KHUYẾN HỌC**
CƠ QUAN NGÔN LUẬN CỦA HỘI KHUYẾN HỌC VIỆT NAM

Day và Học
NGÀY NAY

MỤC LỤC/ CONTENTS

• Nguyễn Việt Tiến: Một số giải pháp phát triển đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn ở Trường Sĩ quan Lục quân 1 trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay/ <i>Some solutions for developing the faculty of social sciences and humanities at the military academy of ground forces 1 in the current context of digital transformation</i>	84
• Nguyễn Thị Tú: Nâng cao chất lượng giảng dạy môn An toàn mạng cho học sinh, sinh viên ngành Quản trị mạng máy tính tại Trường Cao đẳng Lạng Sơn/ <i>Improving the quality of teaching network security for students majoring in computer network administration at Lang Son College</i>	85
• Nguyễn Văn Hùng: Ngăn chặn tác động tiêu cực từ các trang mạng xã hội đối với đội ngũ cán bộ, giảng viên trẻ ở Trường Sĩ quan Pháo binh/ <i>Preventing negative impact from social networking sites on young staff and lecturers at artillery officers school</i>	88
• Hà Minh Quang: Thực trạng giáo dục kỹ năng phòng, chống đuối nước cho sinh viên học môn Giáo dục thể chất 2 (Bơi) Trường Cao đẳng Sư phạm Điện Biên/ <i>Current status of drowning prevention skills education for students studying physical education 2 (Swimming) at Dien Bien Pedagogical College</i>	90
• Lương Thành Nam: Vận dụng phương pháp luận triết học Mác - Lênin vào nghiên cứu, giảng dạy các môn lý luận chính trị ở Trường Sĩ quan Lục quân 1 hiện nay/ <i>Applying the Marxist - Leninist philosophy method to research and teaching political theory subjects at Army Officer School 1 today</i>	93
• Trần Đức Thành: Nghiên cứu xây dựng mô hình Câu lạc bộ Thể dục thể thao cho người học Trường Đại học Vinh/ <i>Research on building a Sports Club model for students of Vinh University</i>	95
• Bùi Đức Tuấn: Phát triển năng lực tư duy cho học viên đào tạo sĩ quan thông qua dạy và học các môn khoa học xã hội và nhân văn tại các trường quân đội/ <i>Developing thinking capacity for officer trainees through teaching and learning social sciences and humanities at military schools</i>	97
• Nguyễn Danh Mạnh: Phát huy tinh thần tự học, tự bồi dưỡng và đổi mới, sáng tạo của đội ngũ nhà giáo ở Trường Sĩ quan Pháo binh trong giai đoạn mới/ <i>Promoting the spirit of self-study, self-improvement and innovation of the teaching staff at the Artillery Officer School in the new phase</i>	99
• Nguyễn Thị Thanh: Giải pháp phát triển năng lực tự học môn Hóa học đại cương cho học viên ở Trường Sĩ quan Lục quân 1 trong thời đại công nghệ số/ <i>Solutions to develop self-study ability in general chemistry for students at Army Officer School 1 in the digital age</i>	100
• Nguyễn Thị Kiều Oanh: Khó khăn học sinh phổ thông trung học gặp phải khi tự học ở nhà và các giải pháp/ <i>Difficulties high school students face when studying at home and solutions</i>	102
• Nguyễn Tuyền Tâm: Phân tích các nhân tố ảnh hưởng đến năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp trong đấu thầu xây dựng công trình/ <i>Analysis of factors influencing the competitiveness of enterprises in construction project bidding</i>	105
• Vi Thị Thanh Vân: Một số giải pháp nâng cao chất lượng tác triển khai thực hiện các Nghị quyết về công tác xây dựng Đảng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh giai đoạn hiện nay/ <i>Some solutions to improve the quality of the implementation of resolutions on party building in Bac Ninh province at the current period</i>	107
• Đậu Thị Bình Hương: Tiêu chí kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực cho học sinh/ <i>Criteria for testing and assessing in the direction of developing students' qualities and abilities</i>	109
• Lê Thị Minh Anh: Nâng cao hiệu quả công tác Chủ nhiệm lớp tại các trường trung học phổ thông theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018/ <i>Improving the effectiveness of homeroom teachers in high schools according to the 2018 general education program</i>	112
• Trần Mạnh Hồng - Đoàn Vĩnh Ngọc: Ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ học sinh lớp 12 Trường phổ thông Dân tộc Nội trú Trung học phổ thông tỉnh Điện Biên ôn tập môn Vật lý/ <i>Application of information technology to support 12th grade students of Dien Bien province's ethnic boarding high school to review physics</i>	114

• Tòa soạn: Tòa nhà TueMy, số 29/67 Đỗ Quang, Phường Yên Hòa, Thành phố Hà Nội

• Điện thoại: 2473.098.555

* ĐD: 0983081976

* dvh_nn@yahoo.com

• Tạp chí điện tử Công dân và Khuyến học

* Email: toasoan@congdamkhuyenhoc.vn

• Giấy phép xuất bản: Số 114/GP-BTTTT do Bộ Thông tin và Truyền thông cấp ngày 25/02/2022

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIẢNG DẠY MÔN SINH HỌC VÀ DI TRUYỀN CHO SINH VIÊN KHỐI NGÀNH CAO ĐẲNG ĐIỀU DƯỠNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG LẠNG SƠN

HOÀNG KIM THANH
Trường Cao đẳng Lạng Sơn

Ngày nhận bài: 15/11/2025; Ngày phản biện, biên tập và sửa chữa: 23/11/2025; Ngày duyệt đăng: 11/12/2025

ABSTRACT

Biology and Genetics is an important foundation in the nursing training program, helping students apply genetic knowledge to patient care practice. However, teaching this subject to nursing college students at Lang Son College still faces many limitations, including passive teaching methods, lack of updated materials and few opportunities for clinical practice. This article proposes solutions to improve teaching quality through applying active learning methods, problem-based learning (PBL), using simulation technology, modern learning materials, linking with clinical practice, and developing lecturer capacity. The expected result is that nursing college students at Lang Son College will have a firm grasp of basic genetic knowledge, increase their ability to apply it to patient care, and develop critical thinking skills.

Key words: Biology, genetics, nursing, students, Lang Son College...

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Môn Sinh học và Di truyền là một trong những môn học nền tảng trong chương trình đào tạo điều dưỡng, cung cấp kiến thức cơ bản về cấu trúc và chức năng tế bào, cơ chế di truyền, cũng như các bệnh lý liên quan đến di truyền. Kiến thức này không chỉ là nền tảng khoa học mà còn có vai trò quan trọng trong thực hành lâm sàng, giúp sinh viên điều dưỡng nhận diện nguy cơ di truyền ở bệnh nhân, tư vấn và hướng dẫn chăm sóc phù hợp. Tuy nhiên, thực tiễn giảng dạy hiện nay tại các cơ sở đào tạo cao đẳng điều dưỡng còn tồn tại một số hạn chế: Phương pháp giảng dạy chủ yếu truyền thụ kiến thức lý thuyết; Thiếu tài liệu cập nhật và minh họa trực quan; Hạn chế về thực hành và trải nghiệm lâm sàng; Đánh giá học tập chưa đa dạng... Trong bối cảnh đó, việc cải tiến phương pháp giảng dạy môn Sinh học và Di truyền cho sinh viên khối ngành cao đẳng điều dưỡng Trường Cao đẳng Lạng Sơn là một nhu cầu cấp thiết để nâng cao chất lượng đào tạo điều dưỡng. Cụ thể, cần áp dụng các phương pháp giảng dạy tích cực, học tập dựa trên vấn đề, sử dụng công nghệ mô phỏng, cập nhật tài liệu học tập, liên kết kiến thức với thực hành lâm sàng, và phát triển năng lực giảng viên. Các giải pháp này không chỉ giúp sinh viên nắm vững kiến thức cơ bản mà còn tăng khả năng vận dụng kiến thức vào thực hành chăm sóc bệnh nhân, từ đó hình thành năng lực tư duy phản biện và kỹ năng nghề nghiệp cần thiết trong lĩnh vực điều dưỡng.

II. NỘI DUNG

1. Khái quát môn Sinh học và Di truyền

Môn Sinh học và Di truyền là một trong những môn học cơ bản và quan trọng trong chương trình đào tạo ngành Điều dưỡng. Môn học cung cấp kiến thức nền tảng về cấu trúc, chức năng của tế bào, cơ chế di truyền, sự biểu hiện gen, cũng như các quy luật di truyền học cơ bản và hiện đại.

- Mục tiêu của môn học: Giúp sinh viên nắm vững kiến thức về sinh học cơ thể người, từ cấp độ tế bào đến cơ quan; Hiểu được cơ chế di truyền và các bệnh lý di truyền liên quan, từ đó vận dụng vào chăm sóc và tư vấn bệnh nhân; Phát triển khả năng phân tích, tư duy logic, giải quyết vấn đề và áp dụng kiến thức vào thực hành lâm sàng.

- Nội dung chính: Sinh học tế bào và phân tử: Cấu trúc và chức năng tế bào, quá trình phiên mã, dịch mã, phân bào; Di truyền học cơ bản: Quy luật Mendel, di truyền trội - lặn, di truyền liên kết giới tính, di truyền đa gen; Di truyền học hiện đại: Gen, nhiễm sắc thể, đột biến gen, di truyền phân tử và ứng dụng trong y học; Liên hệ với điều dưỡng: Nhận diện bệnh nhân có nguy cơ di truyền, tư vấn di truyền cơ bản, vận dụng kiến thức vào chăm sóc bệnh nhân.

- Vai trò trong đào tạo điều dưỡng: Cung cấp nền tảng khoa học giúp sinh viên hiểu cơ chế sinh học và di truyền liên quan đến sức khỏe con người; Hỗ trợ sinh viên phát triển kỹ năng vận dụng kiến thức di truyền vào thực hành điều dưỡng, tư vấn bệnh nhân và gia đình; Là cơ sở để sinh viên tiếp tục học các môn chuyên ngành điều dưỡng lâm sàng và nghiên cứu y học ứng dụng.

2. Thực trạng giảng dạy môn Sinh học và Di truyền sinh viên khối ngành cao đẳng điều dưỡng Trường Cao đẳng Lạng Sơn

2.1. Những kết quả đạt được trong giảng dạy môn Sinh học và Di truyền sinh viên khối ngành cao đẳng điều dưỡng Trường Cao đẳng Lạng Sơn

Trong những năm gần đây, công tác giảng dạy môn Sinh học và Di truyền cho sinh viên khối ngành cao đẳng điều dưỡng Trường Cao đẳng Lạng Sơn đã có nhiều cải tiến, đạt được một số kết quả tích cực:

Thứ nhất, ứng dụng công nghệ trong giảng dạy: Nhà trường đã sử dụng phần mềm mô phỏng, video minh họa cơ chế di truyền, thí nghiệm ảo, giúp sinh viên tiếp cận kiến thức một cách trực quan. Giảng viên bắt đầu áp dụng các phương pháp giảng dạy tích cực như: Thảo luận nhóm, trình bày case study, góp phần nâng cao mức độ tham gia của sinh viên.

Thứ hai, nhận thức về tầm quan trọng của môn học: Sinh viên và giảng viên Trường Cao đẳng Lạng Sơn đều đánh giá môn Sinh học và Di truyền là cơ sở quan trọng cho thực hành chăm sóc bệnh nhân, đặc biệt trong lĩnh vực bệnh lý di truyền, tư vấn di truyền, và chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

2.2. Những tồn tại và hạn chế trong giảng dạy môn Sinh học và Di truyền sinh viên khối ngành cao đẳng điều dưỡng Trường Cao đẳng Lạng Sơn

Mặc dù đạt được một số kết quả tích cực, thực trạng giảng dạy môn Sinh học và Di truyền cho sinh viên khối ngành cao đẳng điều dưỡng Trường Cao đẳng Lạng Sơn vẫn còn nhiều hạn chế:

Thứ nhất, phương pháp giảng dạy còn truyền thống: Giảng dạy chủ yếu theo phương pháp thuyết trình và đọc - ghi, ít khuyến khích sinh viên tham gia, thảo luận hoặc tự khám phá kiến thức. Sinh viên có xu hướng học thuộc lòng lý thuyết mà chưa thực sự hiểu bản chất cơ chế di truyền, khó áp dụng vào thực hành.

Thứ hai, tài liệu và minh họa chưa đầy đủ: Một số giáo trình còn khô cứng, thiếu sơ đồ, mô phỏng 3D, hình ảnh minh họa, video, dẫn đến việc tiếp thu kiến thức khó khăn. Chưa có nhiều tài liệu liên ngành kết nối kiến thức di truyền với chăm sóc điều dưỡng, tư vấn bệnh nhân.

Thứ ba, đánh giá học tập chưa đa dạng: Hình thức kiểm tra chủ yếu là trắc nghiệm và bài thi viết, chưa đánh giá được năng lực phân tích, giải quyết vấn đề, tư duy phản biện, hoặc kỹ năng thực hành của sinh viên.

Thứ tư, năng lực giảng viên cần được phát triển: Giảng viên còn hạn chế về phương pháp giảng dạy tích cực, sử dụng công nghệ, và cập nhật kiến thức di truyền mới. Hạn chế này ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả học tập của sinh viên và khả năng vận dụng kiến thức vào thực hành điều dưỡng.

Nhìn chung, mặc dù giảng dạy môn Sinh học và Di truyền cho sinh viên khối ngành cao đẳng điều dưỡng Trường Cao đẳng Lạng Sơn đã đạt được một số kết quả về cơ sở vật chất, tài liệu và nhận thức của sinh viên nhưng phương pháp giảng dạy còn truyền thống, thiếu thực hành, minh họa và đánh giá toàn diện. Những hạn chế này là rào cản quan trọng trong việc nâng cao năng lực ứng dụng kiến thức di truyền trong chăm sóc điều dưỡng, đặc biệt trong bối cảnh nhu cầu chăm sóc bệnh nhân có bệnh lý di truyền ngày càng cao.

2.3. Nguyên nhân của những tồn tại và hạn chế trong giảng dạy môn Sinh học và Di truyền cho sinh viên khối ngành cao đẳng điều dưỡng Trường Cao đẳng Lạng Sơn

Các hạn chế trong giảng dạy môn Sinh học và Di truyền cho sinh viên khối ngành cao đẳng điều dưỡng Trường Cao đẳng Lạng Sơn xuất phát từ nhiều nguyên nhân, liên quan đến phương pháp giảng dạy, năng lực giảng viên, điều kiện cơ sở vật chất, tài liệu học tập, và đặc thù sinh viên. Cụ thể:

Thứ nhất, nguyên nhân liên quan đến phương pháp giảng dạy

Phương pháp giảng dạy truyền thống còn phổ biến: Giảng viên vẫn áp dụng phương pháp thuyết trình và ghi chép, chú trọng truyền tải lý thuyết mà chưa tổ chức thảo luận, mô phỏng hay bài tập thực hành. Phương pháp này ít khuyến khích sinh viên tự học, tự khám phá kiến thức, dẫn đến khả năng vận dụng kiến thức vào thực hành lâm sàng thấp.

Phương pháp đánh giá học tập còn hạn chế: Hình thức kiểm tra chủ yếu dựa trên bài thi trắc nghiệm hoặc viết, chưa đánh giá năng lực phân tích, giải quyết vấn đề, tư duy phản biện hay kỹ năng thực hành. Điều này làm sinh viên tập trung học thuộc lý thuyết thay vì hiểu sâu và ứng dụng kiến thức.

Thứ hai, nguyên nhân liên quan đến giảng viên

Thiếu đào tạo về phương pháp giảng dạy tích cực: Giảng viên chưa được bồi dưỡng kỹ năng dạy học dựa trên vấn đề, thảo luận nhóm, hay sử dụng công nghệ trong giảng dạy. Giảng viên thiếu kinh nghiệm kết nối kiến thức di truyền với thực hành điều dưỡng.

Cập nhật kiến thức chuyên môn hạn chế: Di truyền học là lĩnh vực phát triển nhanh với nhiều ứng dụng mới trong y học và điều dưỡng. Một số giảng viên chưa thường xuyên cập nhật kiến thức mới, dẫn đến nội dung giảng dạy chưa sát với thực tế và nhu cầu lâm sàng.

Thứ ba, nguyên nhân liên quan đến cơ sở vật chất và tài liệu học tập

Nhà trường có phòng thí nghiệm sinh học, phòng mô phỏng hay thiết bị thực hành di truyền tuy nhiên cần được trang cấp và đầu tư hiện đại hơn. Sinh viên ít cơ hội quan sát hoặc thực hành các thí nghiệm liên quan đến di truyền, giảm hiệu quả học tập thực hành.

Tài liệu học tập chưa phong phú: Giáo trình còn khô cứng, thiếu hình ảnh minh họa, sơ đồ, video, và các tình huống thực tế liên quan đến chăm sóc bệnh nhân di truyền. Thiếu tài liệu liên ngành, khó giúp sinh viên liên kết kiến thức di truyền với thực hành điều dưỡng.

Thứ tư, nguyên nhân liên quan đến sinh viên

Đặc thù sinh viên cao đẳng: Một số sinh viên chưa hình thành thói quen học tập chủ động, thiếu kỹ năng tự nghiên cứu và vận dụng kiến thức vào thực hành. Sự thiếu tự tin và kinh nghiệm thực tế khiến sinh viên gặp khó khăn khi học các khái niệm di truyền trừu tượng.

Khó khăn trong tiếp thu kiến thức trừu tượng: Các khái niệm di truyền phân tử, cơ chế di truyền, và bệnh lý di truyền thường mang tính trừu tượng và khó hình dung, đặc biệt khi không có minh họa trực quan hoặc thực hành.

Như vậy, các hạn chế trong giảng dạy môn Sinh học và Di truyền cho sinh viên khối ngành cao đẳng điều dưỡng Trường Cao đẳng Lạng Sơn là kết quả của sự tương tác giữa phương pháp giảng dạy chưa hiện đại, năng lực giảng viên, điều kiện cơ sở vật chất, tài liệu học tập hạn chế, và đặc thù sinh viên. Việc xác định rõ nguyên nhân giúp định hướng các giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy một cách toàn diện, từ phát triển giảng viên, đổi mới phương pháp, cải thiện tài liệu và cơ sở vật chất, đến xây dựng môi trường học tập tích cực cho sinh viên.

3. Giải pháp nâng cao chất lượng giảng dạy môn Sinh học và Di truyền cho sinh viên khối ngành cao đẳng điều dưỡng Trường Cao đẳng Lạng Sơn

Thứ nhất, cải tiến phương pháp giảng dạy môn Sinh học và Di truyền cho sinh viên khối ngành cao đẳng điều dưỡng Trường Cao đẳng Lạng Sơn. Mục tiêu: Tăng sự tham gia, phát triển tư duy phản biện và khả năng vận dụng kiến thức vào thực hành.

Giảng dạy tích cực (Active Learning): Thay vì chỉ thuyết trình, giảng viên tổ chức thảo luận nhóm, đặt câu hỏi gợi mở, cho sinh viên trình bày quan điểm. Phương pháp này giúp sinh viên chủ động tham gia, tăng khả năng ghi nhớ và vận dụng kiến thức. Ví dụ: Khi dạy về bệnh thiếu máu hồng cầu hình liềm, giảng viên chia sinh viên thành nhóm nhỏ, mỗi nhóm phân tích một tình huống bệnh nhân: xác định cơ chế di truyền, tác động đến lâm sàng và đề xuất kế hoạch chăm sóc điều dưỡng.

Học tập dựa trên vấn đề (Problem-Based Learning - PBL): Sinh viên nhận một tình huống thực tế (case study), tự tìm hiểu thông tin, thảo luận và đưa ra giải pháp. Phương pháp này rèn kỹ năng tìm kiếm thông tin, phân tích và ra quyết định, phát triển tư duy phản biện. Ví dụ: Tình huống một trẻ sinh ra với bệnh rối loạn di truyền, sinh viên phải phân tích cơ chế di truyền, nguy cơ tái phát, và lập kế hoạch tư vấn cho gia đình.

Kết hợp giảng dạy trực tiếp và trực tuyến (Blended Learning): Dạy trên lớp kết hợp với video minh họa, bài tập trực tuyến, diễn đàn thảo luận. Phương pháp này giúp sinh viên học chủ động, dễ tiếp cận các hiện tượng trừu tượng. Ví dụ: Giảng viên cung cấp video mô phỏng quá trình phân chia tế bào, di truyền theo Mendel trên nền tảng LMS; sinh viên thảo luận trực tuyến và làm bài tập ứng dụng.

Sử dụng mô phỏng và công cụ trực quan: Dùng phần mềm mô phỏng di truyền, bảng Punnett, mô phỏng 3D tế bào. Phương pháp này giúp sinh viên hiểu rõ cơ chế di truyền, dễ liên hệ với thực hành điều dưỡng. Ví dụ: Sinh viên mô phỏng lai tạo gen trội - lặn, quan sát kết quả dự đoán kiểu hình, từ đó so sánh với dữ liệu thực tế.

Thứ hai, nâng cao chất lượng tài liệu học tập môn Sinh học và Di truyền. Mục tiêu: Cập nhật kiến thức, cung cấp nguồn học liệu phong phú và trực quan.

Cập nhật giáo trình và tài liệu tham khảo: Sử dụng sách, bài báo khoa học, tài liệu hướng dẫn chăm sóc bệnh nhân có bệnh lý di truyền. Phương pháp này giúp sinh viên tiếp cận kiến thức mới nhất, giúp sinh viên vận dụng vào chăm sóc bệnh nhân. Ví dụ: Sinh viên sử dụng giáo trình mới về di truyền y học trong điều dưỡng, đọc thêm bài báo về tư vấn di truyền cho bệnh nhân thiếu máu hồng cầu hình liềm.

Cung cấp tài liệu minh họa trực quan: Tích hợp sơ đồ, mindmap, video, hình ảnh cơ chế di truyền. Phương pháp này giúp sinh viên dễ hình dung khái niệm trừu tượng, tăng khả năng ghi nhớ. Ví dụ: Sử dụng sơ đồ minh họa quá trình truyền gen từ bố mẹ sang con, video mô phỏng quá trình phiên mã và dịch mã trong tế bào.

Hướng dẫn thực hành đơn giản: Thực hiện thí nghiệm cơ bản trong lớp hoặc mô phỏng. Phương pháp này giúp tăng hứng thú học tập, giúp sinh viên vận dụng lý thuyết vào thực hành. Ví dụ: Xác định nhóm máu ABO, di truyền màu mắt, mô phỏng lai tạo gen trội-lặn bằng hạt màu để sinh viên trực tiếp thao tác.

Thứ ba, liên kết kiến thức với thực hành lâm sàng trong môn Sinh học và Di truyền. Mục tiêu: Giúp sinh viên vận dụng kiến thức di truyền vào chăm sóc bệnh nhân.

Tích hợp nội dung di truyền vào chăm sóc điều dưỡng: Giảng viên hướng dẫn sinh viên nhận diện bệnh nhân có nguy cơ di truyền, tư vấn và giải thích xét nghiệm di truyền. Phương pháp này giúp liên kết lý thuyết với thực hành, nâng cao kỹ năng chăm sóc. Ví dụ: Khi học về bệnh thiếu máu hồng cầu hình liềm, sinh viên lập kế hoạch chăm sóc, hướng dẫn bệnh nhân và gia đình về chế độ dinh dưỡng và phòng ngừa biến chứng.

Tham quan và trải nghiệm thực tế: Tham quan phòng xét nghiệm di truyền, khoa di truyền bệnh viện. Phương pháp này giúp sinh viên trải nghiệm thực tế, nâng cao kỹ năng vận dụng. Ví dụ: Sinh viên quan sát quy trình xét nghiệm ADN hoặc giải thích kết quả xét nghiệm cho bệnh nhân.

Thực hành theo tình huống (Case-Based Practice): Sinh viên phân tích tình huống bệnh nhân, lập kế hoạch chăm sóc. Phương pháp này giúp rèn kỹ năng phân tích, ra quyết định, lập kế hoạch điều dưỡng. Ví dụ: Một bệnh nhân có hội chứng Down, sinh viên phân tích nguy cơ biến chứng, tư vấn gia đình, lên kế hoạch chăm sóc dài hạn.

Thứ tư, phát triển năng lực giảng viên trong giảng dạy môn Sinh học và Di truyền. Mục tiêu: Giảng viên đủ năng lực và kỹ năng để triển khai phương pháp giảng dạy hiện đại.

Đào tạo phương pháp giảng dạy tích cực: Tăng cường các khóa bồi dưỡng về PBL, Active Learning, kỹ năng thiết kế bài giảng tích hợp công nghệ. Ví dụ: Giảng viên tham gia workshop PBL và về lớp hướng dẫn sinh viên giải quyết các tình huống di truyền bệnh lý. Phương pháp này giúp giảng viên tự tin áp dụng phương pháp mới, tăng hiệu quả học tập của sinh viên.

Cập nhật kiến thức chuyên môn: Tham dự hội thảo, khóa học về di truyền y học, nghiên cứu khoa học. Ví dụ: Giảng viên cập nhật kiến

(Xem tiếp trang 79)

nền tâm lý còn nhiều tâm tư. Hiện nay, việc tinh gọn bộ máy nhà nước nói chung, tinh gọn bộ máy quân đội nói riêng sẽ dẫn tới sự xáo trộn nhất định, tác động đến tâm tư, tình cảm của học viên.

Từ những thuận lợi, khó khăn vướng mắc nêu trên, để đạt được kết quả cao nhất trong quá trình giảng dạy tư tưởng Hồ Chí Minh cho đối tượng TCELLCT ở Trường Sĩ quan Lục quân 1 hiện nay cần thực hiện tốt một số nhóm giải pháp chủ yếu sau đây:

Một là, chuẩn hóa hệ thống tài liệu giảng dạy và học tập môn Tư tưởng Hồ Chí Minh cho đối tượng TCELLCT sát với đối tượng đào tạo trong quân đội, làm cơ sở để đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp giảng dạy và học tập môn tư tưởng Hồ Chí Minh cho TCELLCT ở Trường Sĩ quan Lục quân 1 hiện nay. Đồng thời, góp phần giải quyết những khó khăn vướng mắc cho đội ngũ giảng viên và học viên trong quá trình giảng dạy, học tập tư tưởng Hồ Chí Minh. Từ giáo trình TTHCM cho đối tượng TCELLCT dùng chung cho cả nước, cần biên soạn đề cương cụ thể cho sát với đối tượng giảng dạy của Trường Sĩ quan Lục quân 1, từ đó làm cơ sở pháp lý cho giảng viên biên soạn bài giảng.

Hai là, nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên. Đội ngũ giảng viên phải nỗ lực tự nâng cao trình độ chuyên môn, thường xuyên cập nhật kịp thời những kiến thức mới và tích lũy kinh nghiệm thực tiễn. Khoa, bộ môn cần cử giảng viên đi bồi dưỡng, đào tạo cao cấp lý luận chính trị để nâng cao trình độ đáp ứng yêu cầu ngày càng cao trong giảng dạy TCELLCT hiện nay. Tăng cường cho giảng viên đi thực tế ngoài đơn vị để đưa kiến thức thực tiễn vào bài giảng phù hợp. Để làm được điều đó, giảng viên phải tăng cường nghiên cứu thực tế, tham quan các mô hình; cập nhật kiến thức trên các kênh sách, báo, internet...; trao đổi kinh nghiệm thực tiễn; đặc biệt, cần chú trọng khai thác thông tin từ học viên tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng. Giảng viên cần tích cực tham gia các lớp bồi dưỡng, các hội nghị để nâng cao trình độ lý luận, chuyên môn, nghiệp vụ, được cập nhật những thông tin mới về tình hình chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của địa phương, đất nước, tình hình khu vực và quốc tế. Thông qua nghiệp vụ sự phạm và hoạt động thực tiễn, giảng viên truyền thụ kinh nghiệm thực tế ở đơn vị, bồi dưỡng năng lực tư duy quân sự, năng lực lãnh đạo, chỉ huy, quản lý, năng lực tiến hành công tác đảng, công tác chính trị cho học viên. Đây là nhóm giải pháp chính khắc phục những khó khăn vướng mắc trong giai đoạn trước mắt cũng như trong giai đoạn lâu dài.

Ba là, lấy người học làm trung tâm, nâng cao tính tích cực, chủ động cho người học. Phát huy tính tích cực, chủ động của học viên trong tự học tập, nghiên cứu nâng cao trình độ LLCT. Đây là vấn đề giữ vai trò quan trọng trực tiếp đến hiệu quả đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp dạy học và nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng LLCT.

Giảng viên định hướng cho học viên nắm vững phương pháp tự học, tự nghiên cứu theo đúng tinh thần “Lấy tự học làm cốt”; kiên quyết “chống tư tưởng sợ khó, sợ khổ, lười học trong cán bộ, Đảng viên”; khích lệ học viên nâng cao tinh thần ham học, ra sức trau dồi những kiến thức mới; chống thói lười học tập, lười suy nghĩ. Mỗi giảng viên cần đổi mới phương pháp giảng dạy TCELLCT theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của người học; gợi mở, thảo luận, trao đổi thẳng thắn, đối thoại giữa giảng viên và học viên. Đặc điểm của đối tượng học viên đều là cán bộ đào tạo nguồn, đã có trình độ và năng lực thực tiễn, vì vậy nên linh hoạt, chủ động trong phương pháp giảng dạy. Giảm thời gian thuyết trình và tăng thời lượng trao đổi, thảo luận, gợi mở, định hướng nội dung nghiên cứu cho người học. Đối với học viên, cùng với nâng cao nhận thức, trách nhiệm, xây dựng động cơ, thái độ học tập đúng, cần xác định việc tự học tập nâng cao trình độ LLCT là quyền lợi, nghĩa vụ, trách nhiệm của bản thân.

Bốn là, quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học hiện đại, phục vụ quá trình dạy học ở nhà trường nói chung, giảng dạy môn tư tưởng Hồ Chí Minh nói riêng, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho quá trình thiết kế, biên soạn bài giảng cũng như quá trình giảng dạy của giảng viên, nâng cao chất lượng học tập của học viên.

Trên đây là những giải pháp cơ bản, chủ yếu để nâng cao chất lượng giảng dạy môn học Tư tưởng Hồ Chí Minh cho đối tượng TCELLCT ở Trường Sĩ quan Lục quân 1. Để những biện pháp đó đạt được hiệu quả cao nhất rất cần sự quan tâm, chỉ đạo thường xuyên hơn nữa của các cấp ủy Đảng, Ban Giám hiệu, Khoa và Bộ môn để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ giáo dục và đào tạo của nhà trường, để Trường Sĩ quan Lục quân 1 trở thành địa chỉ đào tạo lý luận chính trị đáng tin cậy của toàn quân.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội Đại biểu Toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
2. Học viện Báo chí và Tuyên truyền (2021), Kỷ yếu Hội thảo khoa học “Vận dụng Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng vào nghiên cứu, giảng dạy LLCT và báo chí - truyền thông ở Việt Nam hiện nay”.
3. Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (2021), Đề án đào tạo giảng viên LLCT cho hệ thống trường Đảng, các trường đào tạo cán bộ của bộ, ban, ngành, đoàn thể Trung ương và các trường đại học, cao đẳng trong hệ thống giáo dục quốc dân, Hà Nội..
4. Nguyễn Tiến Sơn (2016), Chất lượng giáo dục LLCT cho sinh viên các trường đại học thể dục thể thao ở nước ta hiện nay, Luận án Tiến sĩ Chính trị học, Học viện Báo chí và Tuyên truyền, Hà Nội..

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG...

(Tiếp theo trang 77)

thức về xét nghiệm di truyền mới, áp dụng trong bài giảng và thực hành. Phương pháp này giúp nội dung giảng dạy sát thực tế, đáp ứng xu hướng y học hiện đại.

Hợp tác liên ngành: Mời chuyên gia di truyền học, bác sĩ lâm sàng tham gia giảng dạy, tổ chức buổi hội thảo liên ngành. Ví dụ: Chuyên gia di truyền giải thích cho sinh viên về cơ chế bệnh lý và cách tư vấn bệnh nhân, tạo trải nghiệm thực tế. Phương pháp này giúp sinh viên nhận kiến thức đa chiều, hiểu rõ mối liên hệ giữa lý thuyết và thực hành lâm sàng.

Kết hợp đồng bộ các giải pháp trên sẽ giúp: Sinh viên nắm vững kiến thức, phát triển tư duy phân biện và kỹ năng vận dụng thực hành. Giảng viên nâng cao năng lực sự phạm và chuyên môn. Cơ sở vật chất và tài liệu học tập trở nên hiện đại, trực quan, phù hợp với xu hướng giảng dạy tích cực. Từ đó nâng cao chất lượng đào tạo và đáp ứng nhu cầu thực tế chăm sóc bệnh nhân có bệnh lý di truyền.

III. KẾT LUẬN

Nâng cao chất lượng giảng dạy môn Sinh học và Di truyền cho sinh viên khối ngành cao đẳng điều dưỡng Trường Cao đẳng Lạng Sơn là yêu cầu cấp thiết để đảm bảo sinh viên vừa nắm vững kiến thức lý thuyết, vừa phát triển kỹ năng vận dụng vào thực hành điều dưỡng. Thực trạng hiện nay còn nhiều hạn chế do phương pháp giảng dạy truyền thống, tài

liệu học tập chưa trực quan, cơ sở vật chất thực hành hạn chế và năng lực giảng viên chưa đồng bộ. Việc áp dụng các giải pháp đồng bộ như cải tiến phương pháp giảng dạy tích cực, nâng cao chất lượng tài liệu học tập, liên kết kiến thức với thực hành lâm sàng, và phát triển năng lực giảng viên sẽ giúp nâng cao hiệu quả đào tạo, phát triển tư duy phân biện, kỹ năng thực hành và khả năng vận dụng kiến thức di truyền vào chăm sóc bệnh nhân. Qua đó, góp phần đào tạo nguồn nhân lực điều dưỡng có trình độ chuyên môn cao, đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe trong bối cảnh y học hiện đại.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Hội Di truyền Y học Việt Nam (2025), Hội nghị Di truyền Y học Việt - Mỹ lần thứ 5: Kết nối các chuyên gia, thúc đẩy nghiên cứu, ứng dụng di truyền y học tại Việt Nam và quốc tế.
- [2] Lê Thị Thanh Hương, Trịnh Văn Bảo (Chủ biên, 2018), Di truyền Y học, Đại học Y Hà Nội (sách giáo khoa dùng cho đào tạo y tế Việt Nam).
- [3] Trần Thu Hằng (2025), Khảo sát biến dị di truyền của các gene chuyển hóa thuốc ở người Việt Nam, Tạp chí Y học TP. Hồ Chí Minh.
- [4] Kiên, T. B., Quỳnh Anh, N. N., Anh, V. V., Huyền, B. T., Hà, H. T. N. (2025), Chăm sóc sức khỏe chủ động, giải mã gen, chế độ dinh dưỡng, Vietnam Journal of Community Medicine.
- [5] Phạm Thị Kim Chi (2020), Dược lý di truyền học (Pharmacogenetics), DTU Journal of Science and Technology, Trường Đại học Duy Tân, Việt Nam.